

NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VN
 Địa chỉ trụ sở chính: 198 Trần Quang Khải, Hà Nội
 Mã số thuế: 0100112437, cấp đổi lần 11 ngày 07/11/2014

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
 _____oo_____

Hà Nội, ngày 09 tháng 04 năm 2015

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT VỀ HOẠT ĐỘNG NĂM 2014 VÀ ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2015

- *Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam được Đại hội đồng cổ đông bất thường tháng 12/2014 thông qua ngày 26/12/2014 theo Nghị quyết số 08/BT2014/NQ-DHĐCD và được NHNN xác nhận đăng ký theo Công văn số 621/NHNN-TTGSNH ngày 28/01/2015;*
- *Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 22/04/2011 theo Nghị quyết số 04/TN2011/NQ-DHĐCD;*
- *Căn cứ tình hình hoạt động của Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam, báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban điều hành và kết quả hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2014;*

Ban kiểm soát Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (Ban kiểm soát) xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (DHĐCD) các nội dung như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2014

Tại thời điểm 31/12/2014, Ban kiểm soát gồm có 04 thành viên, trong đó có 03 thành viên chuyên trách và 01 thành viên kiêm nhiệm, giảm 01 thành viên so với thời điểm 31/12/2013 (do chuyển vị trí công tác khác); trực thuộc Ban kiểm soát gồm 02 phòng Giám sát hoạt động và Kiểm toán nội bộ.

Trong năm 2014 Ban kiểm soát đã thực hiện và hoàn thành các nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ngân hàng (Điều lệ) và kế hoạch hoạt động đã được DHĐCD thường niên năm 2014 thông qua, bao gồm các nội dung chính như sau:

- Giám sát việc thực hiện các quyết nghị, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- Giám sát hoạt động và việc tuân thủ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ đối với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người quản lý khác trong việc quản lý và điều hành ngân hàng.
- Thực hiện kiểm toán nội bộ tại các đơn vị trong hệ thống VCB.Thẩm định báo cáo tài chính 6 tháng và báo cáo năm của VCB.

- Giám sát sự biến động về tình hình nắm giữ cổ phần VCB của những cổ đông lớn và người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc.

- Các công việc khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông, quy định của Điều lệ.

Kết quả hoạt động của Ban kiểm soát như sau:

1. Giám sát các hoạt động và việc tuân thủ của ngân hàng theo quy định của pháp luật và điều lệ VCB:

Hoạt động giám sát đã được tiến hành thường xuyên có tính hệ thống từ Hội sở chính đến các chi nhánh và công ty trực thuộc, trong đó tập trung giám sát công tác quản trị, điều hành của ngân hàng, hoạt động quản trị rủi ro trong các lĩnh vực hoạt động trọng yếu của ngân hàng hoặc những lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro, giám sát và đánh giá việc thực hiện và tuân thủ các quy định về an toàn hoạt động của ngân hàng theo quy định Luật TCTD.

Bám sát các định hướng chỉ đạo điều hành của Chính phủ và NHNN đối với các hoạt động của TCTD, trong năm 2014, công tác giám sát đã tập trung vào việc đánh giá tính tuân thủ quy định cũng như tính hiệu quả của các mặt hoạt động tín dụng, đầu tư, góp vốn mua cổ phần, kinh doanh vốn và ngoại tệ, tài chính, đầu tư xây dựng cơ bản và mua sắm tài sản như đánh giá chương trình phân loại nợ theo Thông tư 02/2013/TT-NHNN; rà soát tài sản bảo đảm là cổ phiếu; tình hình thực hiện việc nhận chuyển nhượng QSD đất và tài sản trên đất là TSBD nợ vay để làm PGD của chi nhánh, rà soát lịch trả nợ và thời gian ân hạn của một số khoản vay trung dài hạn; đánh giá chương trình chuyển giá vốn nội bộ FTP; việc tuân thủ các quy định về thủ tục, hồ sơ đấu thầu mua sắm tài sản; rà soát và đánh giá việc tuân thủ các quy định về cấp và sử dụng hạn mức tiền gửi đối với các định chế tài chính, việc theo dõi, hạch toán giao dịch kinh doanh vốn, giao dịch đầu tư góp vốn; đầu mối tổ chức công tác kiểm tra, đánh giá hoạt động đầu tư dự án của 12 công trình xây dựng trụ sở...

Thông qua kết quả giám sát, Ban kiểm soát đã chỉ ra những tồn tại trong quá trình hoạt động, kịp thời đưa ra những tư vấn, đề xuất, kiến nghị với HĐQT, BĐH các biện pháp nhằm hạn chế, giảm thiểu rủi ro, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động.

2. Giám sát việc thực hiện các quyết nghị, nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2014:

Trên cơ sở các định hướng và mục tiêu kinh doanh của VCB năm 2014 được ĐHĐCĐ thông qua, HĐQT, BĐH đã cụ thể hóa bằng các chỉ tiêu theo từng mảng nghiệp vụ nhằm đạt mục tiêu do ĐHĐCĐ giao. Thông qua việc lập báo cáo giám sát định kỳ, Ban kiểm soát đã thực hiện theo dõi thường xuyên việc thực hiện các mục tiêu kinh

doanh đã đề ra. Việc tham gia các cuộc họp thường xuyên/định kỳ của HĐQT/Thường trực HĐQT đã giúp Ban kiểm soát nắm bắt thông tin và kịp thời đưa ra các đề xuất, kiến nghị với HĐQT trong việc quản lý, điều hành và thực hiện các Quy chế quản trị nội bộ. Bên cạnh đó, công tác giám sát định kỳ của Ban kiểm soát đối với các bộ phận, các cấp trong ngân hàng trong việc thực hiện Nghị quyết, quyết định của ĐHĐCD/HĐQT đã giúp cho HĐQT nắm bắt được tiến độ triển khai công việc theo các mục tiêu và kế hoạch đã đề ra và những vướng mắc phát sinh để từ đó có chỉ đạo kịp thời đối với các đơn vị, hỗ trợ cho việc quản trị điều hành của HĐQT.

3. Thực hiện công tác kiểm toán nội bộ:

Năm 2014, bộ máy kiểm toán nội bộ (KToNB) bao gồm 69 người, thực hiện kiểm toán tại 50 đơn vị và thực hiện 6 cuộc kiểm toán chuyên đề tại các đơn vị có liên quan bao gồm: rà soát toàn hệ thống hoạt động cho vay nhập khẩu xăng dầu, hoạt động cho vay thủy sản tại các chi nhánh miền Tây, nghiệp vụ thẻ, rà soát tiến độ thực hiện của một số công trình xây dựng cơ bản, công tác an sinh xã hội, hoạt động ủy thác đầu tư. Số lượng cuộc kiểm toán tăng 04 cuộc so với năm 2013.

KToNB đã thực hiện tốt chức năng kiểm toán tuân thủ tại các chi nhánh theo yêu cầu tại Thông tư 44/2011/TT-NHNN (TT 44), thực hiện kiểm toán theo định hướng rủi ro, đảm bảo các đơn vị, các hoạt động nghiệp vụ có rủi ro cao được kiểm toán hàng năm, các đơn vị, hoạt động nghiệp vụ có rủi ro thấp được kiểm toán ít nhất 03 năm/lần. Qua phát hiện của KToNB tại một số đơn vị thành viên, các bộ phận quản lý tại HSC đã tăng cường các biện pháp giám sát quản lý nhằm giảm thiểu rủi ro. Các kiến nghị của KToNB đã phát huy thiết thực, góp phần nâng cao chất lượng, an toàn, hiệu quả của hệ thống.

Trong thời gian tới, để tuân thủ quy định tại Basel II, KToNB cần thực hiện dự án chuyển đổi mô hình KToNB nhằm củng cố đội ngũ nhân sự kiểm toán, hoàn thiện các kỹ năng, phương pháp kiểm toán, nhằm tiến tới thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ theo yêu cầu tại Basel II, tăng cường kiểm toán các phòng ban tại HSC thuộc vòng kiểm soát thứ hai, kiểm định, xác thực các mô hình quản trị rủi ro.

4. Lập và theo dõi danh sách cổ đông sáng lập, cổ đông lớn và người có liên quan của Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc:

Việc lập và theo dõi danh sách cổ đông sáng lập, cổ đông lớn và người có liên quan của Thành viên HĐQT, Thành viên BKS, Tổng giám đốc đã được Ban kiểm soát thực hiện định kỳ. Trong năm 2014, danh sách một số thành viên HĐQT, Tổng giám đốc, Ban kiểm soát đã có thay đổi so với năm 2013 trong đó bổ sung 01 thành viên mới và miễn nhiệm 04 thành viên. Báo cáo giám sát việc nắm giữ cổ phần của cổ đông lớn và người có liên quan của Thành viên HĐQT, Thành viên BKS, Tổng giám đốc được lập định kỳ. Trong năm 2014, tại VCB đã phát sinh giao dịch cổ phiếu của thành viên HĐQT trong năm 2014 và VCB đã thực hiện việc công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

5. Các công việc khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông, quy định của Điều lệ:

- Để nâng cao chất lượng hoạt động giám sát, kiểm toán, Ban Kiểm soát đã phối hợp với bộ phận Công nghệ thông tin, Đề án công nghệ để hoàn thiện các chỉ tiêu giám sát nội bộ nhằm hỗ trợ cho việc định hướng tập trung giám sát và công tác kiểm toán nội bộ.

- Ban kiểm soát đã cử cán bộ tham gia dự án “Phân tích hiện trạng và xây dựng lộ trình triển khai nâng cao năng lực quản trị rủi ro ngân hàng theo yêu cầu của Hiệp ước vốn Basel II” đồng thời tổ chức tốt công tác đào tạo nâng cao năng lực cho các bộ nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng phức tạp của công việc

II. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA VIETCOMBANK NĂM 2014

1. Việc thực hiện các định hướng, mục tiêu do ĐHĐCĐ thông qua:

Trong môi trường kinh doanh còn nhiều diễn biến phức tạp và cạnh tranh gay gắt giữa các NHTM, HĐQT và Ban điều hành VCB đã bám sát các chỉ đạo của Chính phủ, NHNN và tình hình thị trường để điều hành hoạt động nhằm đạt được các mục tiêu mà ĐHĐCĐ đã thông qua với phương châm: đổi mới, tăng trưởng, chất lượng. Trước những khó khăn chung của nền kinh tế, song với quyết tâm và nỗ lực của toàn hệ thống, VCB đã hoàn thành các chỉ tiêu cơ bản do ĐHĐCĐ giao, cụ thể: tổng tài sản tăng 23,03% so với 31/12/2013, vượt 10,84% kế hoạch do ĐHĐCĐ giao; lợi nhuận trước thuế đạt 5.876 tỷ đồng, vượt 6,85% kế hoạch; dư nợ cho vay khách hàng tăng 17,87%, vượt 4,31% so với kế hoạch; huy động vốn từ nền kinh tế tăng 26,97%, vượt 12,36% kế hoạch, số lượng lao động tăng thấp bảo đảm dưới mức 7% theo kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thông qua; lợi nhuận đảm bảo mức chi trả cổ tức theo kế hoạch đề ra. Với tình hình kinh tế khó khăn, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp còn chưa phục hồi phần nào ảnh hưởng tới chất lượng tín dụng của VCB. VCB đã tăng cường triển khai các chương trình cho vay ưu đãi lãi suất, chủ động sử dụng DPRR, bán nợ cho VAMC và cố gắng thu hồi nợ xấu nên tỷ lệ nợ xấu duy trì ở mức 2,31%, thấp hơn so với mức ĐHĐCĐ giao (3%).

2. Việc tuân thủ pháp luật và chấp hành các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, NHNN:

Chính sách tiền tệ năm 2014 đã phát huy hiệu quả trong việc kiềm chế lạm pháp, hỗ trợ tăng trưởng kinh tế ở mức hợp lý. Hệ thống tài chính – ngân hàng đã tạo được sự ổn định cơ bản như mặt bằng lãi suất duy trì hợp lý ở mức thấp, tín dụng được điều hành linh hoạt theo hướng mở rộng đi đôi với an toàn hoạt động, tỷ giá và thị trường ngoại tệ ổn định... Bên cạnh đó doanh nghiệp còn chưa hết khó khăn, nợ xấu có xu hướng giảm dần song còn ở mức cao.

VCB đã nghiêm túc quán triệt, chấp hành chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, NHNN thông qua việc xây dựng chương trình hành động nhằm góp phần cùng NHNN đạt được các mục tiêu của chính sách tiền tệ đã đề ra. VCB luôn tuân thủ các chính sách, chỉ đạo của NHNN, như: là một trong những ngân hàng chủ động thực hiện giảm lãi suất huy động, tạo tiền đề cho việc giảm lãi suất cho vay; thực hiện tốt chính sách ổn định tỷ giá; tập trung triển khai các gói cho vay ưu đãi lãi suất đối với những lĩnh vực Chính phủ và NHNN khuyến khích; thực hiện tốt chủ trương của Nhà nước về việc tái cơ cấu, sắp xếp đổi mới doanh nghiệp giai đoạn 2013-2015...

VCB luôn quản trị và theo dõi sát các chỉ tiêu về tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động ngân hàng theo quy định của NHNN. Các chỉ tiêu về tỷ lệ an toàn trong hoạt động ngân hàng của VCB năm 2014 phù hợp với quy định của NHNN như hệ số an toàn vốn tối thiểu (CAR) đạt mức 11,61%; các tỷ lệ an toàn về khả năng chi trả, giới hạn góp vốn mua cổ phần, hệ số sử dụng vốn/nguồn vốn huy động đạt 76,18%, đảm bảo theo đúng quy định của NHNN. VCB đã có văn bản xin phép Chính phủ, NHNN đối với các trường hợp cấp tín dụng vượt mức quy định.

3. Về hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ:

Năm 2014, VCB cơ bản đã hoàn thành dự án “Phân tích hiện trạng và xây dựng lộ trình triển khai tuân thủ Basel II”. Kết quả phân tích hiện trạng đã chỉ ra những điểm chênh lệch cần khắc phục nhằm tiến tới tuân thủ thông lệ quốc tế và các chuẩn mực Basel II. Đồng thời, trong năm, VCB chú trọng công tác chuyển đổi phương thức hoạt động một số mảng nghiệp vụ theo hướng tập trung, chuyên môn hóa, với mục tiêu tinh giản lao động, tăng cường hiệu quả công việc. Theo đó, các cấu phần của hệ thống kiểm soát nội bộ cũng có những thay đổi tương ứng nhằm đáp ứng các mục tiêu nêu trên. Hệ thống văn bản quy định nội bộ, hệ thống cơ sở dữ liệu và các mô thức/ công cụ quản trị tiếp tục được rà soát, hoàn thiện, cụ thể như sau:

3.1. Hệ thống văn bản chính sách quy định nội bộ

Các thay đổi chính trong hệ thống văn bản pháp lý của Nhà nước cũng như trong hoạt động kinh doanh đều được VCB cập nhật tương đối kịp thời, đầy đủ tại các văn bản quy định nội bộ, cơ bản đảm bảo nguyên tắc xây dựng đủ quy trình cụ thể cho các hoạt động nghiệp vụ, trong đó nêu rõ các chính sách kiểm soát, chính sách quản lý rủi ro. Nhằm chuẩn hóa hoạt động ban hành và quản lý văn bản nội bộ, VCB đã ban hành Quy chế soạn thảo, ban hành và quản lý văn bản quy phạm nội bộ, bước đầu tạo cơ sở tăng cường công tác rà soát, cập nhật văn bản định kỳ.

3.2. Mô hình tổ chức hệ thống quản trị rủi ro và các chốt kiểm soát

Về cơ bản, việc thiết kế các chốt kiểm soát trong các quy trình nội bộ được thực hiện khá đầy đủ, tuân thủ các nguyên tắc được đề ra trong TT 44. Cơ cấu tổ chức, các cơ chế, chính sách, hệ thống xác định, đo lường và quản lý rủi ro ở các lĩnh vực cơ bản được thiết lập để đảm bảo tuân thủ quy định của NHNN và kiểm soát rủi ro. VCB đã triển khai

dự án “Phân tích hiện trạng và xây dựng lộ trình triển khai nâng cao năng lực quản trị rủi ro ngân hàng theo yêu cầu của Hiệp ước vốn Basel II tại Vietcombank” trong năm 2014 để thực hiện trong các năm tới.

3.2.1. Cơ cấu tổ chức, phân công phân nhiệm

Trong năm 2014, VCB đã triển khai một số đề án phân tách chức năng, nhiệm vụ như: (i) thành lập Trung tâm tài trợ thương mại tại HSC để chuyên môn hóa khâu xử lý tác nghiệp; (ii) tách phòng Quản lý và kinh doanh vốn thành 02 phòng chức năng là phòng Kinh doanh vốn và phòng Quản lý tài sản nợ - có để tách biệt chức năng quản lý rủi ro (thanh khoản, lãi suất, ngoại hối) và chức năng kinh doanh.

Một số dự án đã được triển khai và tiếp tục được hoàn thiện trong năm 2015 như: Đề án chuyển đổi mô hình quản lý tín dụng theo hướng tập trung, Đề án Branch Concept để tăng cường việc bán hàng chủ động của khối bán lẻ.

3.2.2. Hệ thống/ công cụ quản trị rủi ro

- *Rủi ro tín dụng:* VCB tiếp tục nâng cao chất lượng các công cụ nhận dạng, đánh giá, đo lường và quản lý rủi ro tín dụng như: (i) rà soát thẩm quyền cấp tín dụng phù hợp với khả năng quản trị rủi ro; (ii) định kỳ rà soát, cập nhật báo cáo ngành hàng, ban hành các thông báo định hướng ngành, định hướng phát triển quan hệ đến từng khách hàng cho chi nhánh; (iii) bước đầu sử dụng PD, LGD làm dữ liệu đầu vào để xây dựng chương trình định giá khoản vay dựa trên rủi ro, tăng cường kiểm soát rủi ro tín dụng thông qua việc cập nhật và nâng cao chất lượng các báo cáo quản trị rủi ro tín dụng... Vẫn đề quản lý nhóm khách hàng liên quan đã được lưu tâm trong những năm gần đây. VCB đã và đang trong quá trình rà soát nhằm sửa đổi bổ sung các chính sách, chương trình hỗ trợ tự động để quản lý nhóm khách hàng liên quan.

- *Rủi ro thị trường:* Năm 2014, VCB đã hoàn tất tách sổ kinh doanh và sổ ngân hàng, làm cơ sở để định hướng quản trị rủi ro phù hợp với từng loại sổ của ngân hàng. VCB đã xây dựng các phương pháp luận, công cụ đo lường rủi ro thị trường, chạy thử nghiệm mô hình đo lường rủi ro. Ngoài ra, VCB đang trong quá trình xây dựng hệ thống hạn mức giao dịch, bước đầu đã ban hành một số hạn mức giao dịch cho sổ kinh doanh, quy chuẩn phương pháp tính giá thị trường cho các sổ, làm cơ sở cho việc quản lý rủi ro theo một khung hạn mức và khung định giá chuẩn. Năm 2015, VCB cần tiếp tục rà soát, hoàn thiện phương pháp luận/ các mô hình đo lường rủi ro, sớm xây dựng phương pháp luận kiểm định mô hình làm cơ sở để thực hiện kiểm định trước khi áp dụng chính thức mô hình.

- *Rủi ro thanh khoản và rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng:* Năm 2014, VCB đã xây dựng mô hình dự báo hành vi tiền gửi và tiền vay của khách hàng, bước đầu tách bạch nhóm xây dựng mô hình và nhóm kiểm định. Trong năm 2015, VCB cần tiếp tục triển khai dự án liên quan đến chương trình quản lý vốn để tạo cơ sở dữ liệu cho việc vận hành mô hình.

- *Rủi ro hoạt động:* Sau khi kết thúc dự án “Nâng cao năng lực quản lý rủi ro hoạt động” năm 2013; VCB bước đầu đã xây dựng được một số phương pháp quản lý rủi ro hoạt động như tự đánh giá rủi ro và các chốt kiểm soát (RCSA), giám sát chỉ số rủi ro hoạt động chính (KRI), quản lý dữ liệu tồn thắt (ILM), báo cáo giám sát kế hoạch hành động (Action tracking). Trong năm 2014, VCB tiếp tục tăng cường triển khai các khóa đào tạo về quản lý rủi ro hoạt động (đào tạo kiến thức cơ bản cho nhân viên mới, đào tạo kiến thức nâng cao), nhằm tăng cường nhận thức về rủi ro hoạt động, giúp chi nhánh tự rà soát, bổ sung thêm các chốt kiểm soát để giảm thiểu rủi ro. Bên cạnh đó, VCB bắt đầu triển khai chương trình thống kê và báo cáo sự cố rủi ro hoạt động, triển khai thí điểm việc thu thập và quản lý thông tin rủi ro (Action Tracking), nhằm tạo cơ sở dữ liệu cho khung QLRRHĐ theo Basel II, từ đó tạo nguồn dữ liệu đầu vào cho các mô hình quản lý rủi ro hoạt động. Trong năm 2015, VCB cần tiếp tục hoàn thiện phương pháp luận, đặc biệt phát triển giải pháp công nghệ thông tin, tăng cường công tác thu thập dữ liệu để triển khai các mô hình quản trị rủi ro hoạt động theo Basel II.

3.3. Hệ thống công nghệ thông tin, báo cáo quản lý

- Về an toàn bảo mật thông tin, năm 2014, VCB là ngân hàng đầu tiên được cấp “Chứng chỉ Hệ thống quản lý an toàn thông tin cho hoạt động kinh doanh theo tiêu chuẩn ISO/IEC - 27001:2013 với phạm vi áp dụng toàn hệ thống”.

- Hệ thống CNTT phục vụ tác nghiệp và báo cáo quản lý cũng phát triển mạnh trong năm qua. VCB đã tăng cường ứng dụng hệ thống khai thác phân tích dữ liệu tại các phòng ban Hội sở chính, nghiệm thu Dự án hệ thống thông tin quản lý MIS, phát triển mới hoặc bổ sung các tiện ích trong tác nghiệp và khai thác báo cáo, nâng cao khả năng hỗ trợ kiểm soát tự động từ hệ thống.

- Một số hệ thống/ chương trình hỗ trợ hoạt động kinh doanh như FTP (định giá vốn nội bộ), ALM (quản lý tài sản nợ tài sản có), Corebanking (ngân hàng lõi), TF (tài trợ thương mại), LOS (hệ thống khởi tạo khoản vay)... đang được triển khai trong năm 2014 và triển khai trong các năm tiếp theo.

Kết quả đánh giá cho thấy hệ thống kiểm soát nội bộ của VCB đã tuân thủ các nguyên tắc và yêu cầu quy định trong Thông tư 44/2011/TT-NHNN của NHNN, cơ bản đã đảm bảo tính thích hợp, đầy đủ, hiệu lực và hiệu quả, đáp ứng nhu cầu phát hiện và phòng ngừa rủi ro.

III. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2014

Ban kiểm soát đã thực hiện việc thẩm định Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2014 của Vietcombank và các công ty con của ngân hàng, thống nhất xác nhận kết quả cụ thể như sau :

- Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh đầy đủ tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của VCB và các công ty con, được trình bày theo các mẫu báo cáo quy định tại Quyết định số 16/2007/QĐ-NHNN ngày 18/04/2007 của NHNN về chế độ

báo cáo tài chính đối với các TCTD, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành.

- Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2014 đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của VCB và các công ty con tại thời điểm 31/12/2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất năm 2014.

Các số liệu về vốn và tài sản tại thời điểm 31/12/2014 và kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất của VCB năm 2014 như sau:

1. Tổng tài sản:	576.989 tỷ đồng
2. Vốn chủ sở hữu:	43.351 tỷ đồng
3. Kết quả kinh doanh năm 2014:	
- Tổng lợi nhuận trước thuế:	5.876 tỷ đồng
- Thuế TNDN:	1.265 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế:	4.611 tỷ đồng
Trong đó lợi nhuận sau thuế của NH:	4.476 tỷ đồng
- Lợi ích của cổ đông thiểu số:	19 tỷ đồng
- Lợi nhuận thuần trong kỳ	4.593 tỷ đồng

Từ các đánh giá về tình hình hoạt động và kết quả tài chính năm 2014 của Vietcombank, Ban kiểm soát đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo về tình hình hoạt động năm 2014 do Hội đồng quản trị và Ban Điều hành trình Đại hội.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2015 VÀ KIẾN NGHỊ:

1. Phương hướng hoạt động năm 2015:

Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát, phương hướng hoạt động năm 2014 của VCB, chỉ đạo của Chính phủ và NHNN về các mục tiêu, nhiệm vụ chính sách tiền tệ, biện pháp đảm bảo hoạt động an toàn, hiệu quả; Ban kiểm soát tập trung vào các công việc chính như sau:

- 1) Thẩm định BCTC 06 tháng và BCTC năm, soát xét số liệu hàng tháng/quý đối với một số khoản mục có ảnh hưởng lớn tới kết quả tài chính như: các khoản góp vốn, liên doanh cổ phần; các khoản kinh doanh tiền gửi, tiền vay ngoại tệ lớn, đầu tư mua sắm tài sản và dự phòng rủi ro.
- 2) Thực hiện công tác giám sát đối với các hoạt động như tín dụng, kinh doanh vốn ngoại tệ, đầu tư, xây dựng cơ bản và mua sắm tài sản, công nghệ thông tin, hạch toán kế toán, tuân thủ các tỷ lệ đảm bảo an toàn; giám sát việc thực hiện khuyến nghị của BKS, thực hiện chủ trương và định hướng của VCB.
- 3) Triển khai công tác kiểm toán nội bộ theo kế hoạch đã đăng ký với NHNN.

- 4) Tiếp tục tham gia các dự án nâng cao năng lực quản trị ngân hàng; tham gia dự án chuyển đổi mô hình KToNB nhằm củng cố đội ngũ nhân sự kiểm toán; đẩy nhanh hoàn thiện chương trình công nghệ thông tin hỗ trợ cho hoạt động kiểm toán, giám sát.
- 5) Đào tạo nâng cao trình độ nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ BKS, hoàn thiện các kỹ năng, phương pháp kiểm toán, từng bước tiến tới thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ theo lộ trình đáp ứng yêu cầu của Basel II.

2. Kiến nghị:

Từ các nhận xét, đánh giá trên; Ban kiểm soát kiến nghị với Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban điều hành VCB:

- 1) Tiếp tục cơ cấu, kiểm soát chặt chẽ danh mục tín dụng để đảm bảo cơ cấu danh mục và chất lượng tín dụng đạt được mục tiêu đề ra. Tiếp tục chú trọng công tác thu hồi nợ xấu, nợ đã được xử lý từ quỹ dự phòng rủi ro. Tăng cường công tác quản lý, nhận diện các khách hàng có mối quan hệ liên quan.
- 2) Quản lý tốt chi phí hoạt động nhằm đảm bảo hiệu quả kinh doanh đã đề ra.
- 3) Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các quy chế, quy định của ngân hàng đảm bảo phù hợp với các văn bản pháp luật hiện hành và những thay đổi trong mục tiêu kinh doanh của hoạt động ngân hàng.
- 4) Đẩy nhanh tiến độ các dự án nâng cao năng lực quản trị ngân hàng, phát triển các công cụ nhận diện, đo lường rủi ro nhằm phát hiện, cảnh báo sớm các dấu hiệu rủi ro tiềm ẩn.
- 5) Tăng cường hoạt động giám sát, kiểm soát nội bộ, tiếp tục hoàn thiện hệ thống phát hiện rủi ro tiềm ẩn trong hoạt động VCB để cảnh báo và đưa ra biện pháp chấn chỉnh, phòng ngừa kịp thời.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp. 

**T/M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**



Trưởng Lê Hiền